

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2018/HSST**

Ngày: 09 – 3 – 2018

**N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Mạnh .

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Chuyết.

Bà Phạm Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu

- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

VŨ VĂN N - Sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Xóm 9, Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Vũ Văn C (tên gọi khác: Vũ Đình C, Vũ Xuân C), Sinh năm: 1932; Con bà: Đồng Thị N, Sinh năm: 1938; Vợ: Phạm Thị H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2003. Tiền án: Không;

Tiền sự: ngày 19/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh ra quyết định số 07/2017/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vũ Văn N đã bỏ trốn chưa thi hành quyết định này. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 26/12/2017, tạm giam từ ngày 26/12/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2017 N đi xe máy một mình từ nhà ở xóm 9, thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định mang theo 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) xuống khu vực chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định mục đích mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi tới khu vực chợ Giao Tiến, N gặp một người đàn ông

khoảng 40 tuổi không rõ tên, địa chỉ hỏi và mua được 01 gói Heroin với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). N đi về nhà vào phòng ngủ dùng tay chia gói Heroin vừa mua được thành 2 phần. N sử dụng 1 phần, phần còn lại N gói bằng giấy màu trắng cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 14h30' ngày 21/12/2017 khi N đang ở nhà thì Trần Đăng T đi bộ một mình tới nhà gặp N. T hỏi: “Để cho anh gói Heroin hai trăm nghìn” do có Heroin trong người, N đồng ý bán cho T 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) gồm 04 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 50.000đ. N nhận tiền rồi đưa cho T 01 gói Heroin gói bằng giấy màu trắng. T nhận gói Heroin cầm ở bàn tay phải thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại bàn tay phải T đang cầm 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là gói Heroin vừa mua của N với giá là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng, được cho vào bì thư niêm phong ký hiệu M. Thu tại túi quần phía trước bên phải N đang mặc số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), N khai nhận trong đó có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền vừa bán cho T 01 gói Heroin, ngoài ra còn thu giữ của N 01 giấy chứng minh nhân dân số 162269195.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn N ở xóm 9 thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định không thu giữ gì.

Bản giám định số 1051/GĐKTHS ngày 22/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy. Loại chất ma túy Heroine, trọng lượng 0,008 gam.

Đối với Trần Đăng T là người nghiện ma túy đã có hành vi mua ma túy nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa đủ lượng để xử lý bằng pháp luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy Công an huyện Trực Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông theo Vũ Văn N khai đã bán ma túy cho N ngày 20/12/2017 tại chợ Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, N không biết tên tuổi địa chỉ của người đó, CQĐT Công an huyện Trực Ninh tiếp tục xác minh xử lý sau.

Giấy chứng minh thư nhân dân số 162269195 mang tên Vũ Văn N và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của Vũ Văn N, CQĐT Công an huyện đã trả lại cho chị Vũ Thị L là chị gái Vũ Văn N quản lý.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Tại bản cáo trạng số 11/QĐ – KSĐT ngày 07 tháng 02 năm 2018 của VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau

khi luận tội đã đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; điểm p khoản 1; Điều 46; Điều 33 BLHS 1999.

Xử phạt: Vũ Văn N từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Trần Đăng T được niêm phong ký hiệu M, trọng lượng 0.008 gam.

Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 200.000 đồng bao gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo N bán ma túy mà có.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra huyện Trục Ninh, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 21/12/2017 Vũ Văn N có hành vi bán cho Trần Đăng T ở xóm 16, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định 0,008 gam Heroin với giá 200.000 đồng tại nhà ở của mình ở xóm 9, thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định bị Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang vào hồi 14h 50 phút cùng ngày.

Bị cáo Vũ Văn N đã có hành vi mua bán ma túy có tổng khối lượng là 0.008 gam là Heroin. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Như bản cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: bị cáo Vũ Văn N ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh ra quyết định số 07/2017/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử

lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 19/6/2017 nhưng Vũ Văn N đã bỏ trốn chưa thi hành quyết định này. Hành vi của bị cáo là nguồn gốc gây ra tệ nạn xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyệt tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Trần Đăng T được niêm phong ký hiệu M, trọng lượng 0.008 gam.

Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 200.000 đồng bao gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo N bán ma túy mà có.

Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS 2015

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 21/12/2017.

2. Về Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyệt tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu giữ được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 14/THA ngày 12/2/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 200.000 là tiền bị cáo N bán ma túy mà có đã được thu giữ trong quá trình điều tra và được gửi vào số tài khoản 3949 của kho bạc huyện Trục Ninh.

3. Về án phí:

Bị cáo Vũ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND huyện Trực Ninh, VKSND tỉnh Nam Định (2 bản) .
- Công an Huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (1 bản)
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh